

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 428/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Anh D, sinh năm 1981

ĐKHKT: Khu A, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1974

ĐKHKT: Khu A, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Anh D và chị Lê Thị H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung: Anh Trần Anh D và chị Lê Thị H thống nhất xác định có 01 con chung là Trần Thái B, sinh ngày 25/7/2013. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thoả thuận như sau: Giao con chung là cháu Trần Thái B cho chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Dũng có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng, kể từ tháng 01/2025 đến khi cháu Trần Thái Bảo thành N hoặc khi có sự thay đổi khác.

Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về tài sản chung: Anh Trần Anh D và chị Lê Thị H thống nhất xác định tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung, công sức đóng góp: Anh Trần Anh D và chị Lê Thị H thống nhất xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Anh D chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003356 ngày 30/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS TP. Việt Trì;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- UBND thị trấn Phong Châu,
Huyện Phù Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên